

BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM

SỰ PHA TRỘN TÍN NGƯỠNG TRONG HÒ BẢ TRẠO Ở NAM TRUNG BỘ

Phan Thuận Thảo*

Hò Bả trạo là loại hình diễn xướng dân gian dùng trong lễ Cầu ngư ở vùng duyên hải Trung và Nam Bộ. Hò Bả trạo còn được gọi bằng nhiều thuật ngữ khác nhau: Hát Bả trạo, Chèo Bả trạo, Hò/Hát Bá trạo... Danh từ “Bả trạo” có nguồn gốc từ chữ Hán: Bả 把: cầm, giữ; trạo 掉: chèo, có nghĩa là “cầm chắc tay chèo”. Có khi, từ “Bả trạo” được gọi là “Bá Trạo” (百 Bá: theo chữ Hán có nghĩa là trăm). Khi ấy, thuật ngữ này được giải thích là trăm tay chèo, trăm bạn chèo. Có ý kiến cho rằng đây chỉ là cách nói trệch âm theo phương ngữ mà thôi. Về vấn đề “Hò”, “Hát” hay “Chèo” Bả trạo, chúng tôi thấy rằng đây đều là những thuật ngữ liên quan đến nghệ thuật diễn xướng của Bả trạo, gọi theo cách nào cũng có lý của nó. Trong quá trình điền dã tại các tỉnh Nam Trung Bộ, chúng tôi nhận thấy cách mà người dân nơi đây thường dùng nhất là “Hò”. Vì vậy, chúng tôi dùng thuật ngữ “Hò Bả trạo” vốn gần gũi, thông dụng đối với cư dân địa phương. Đây là hình thức diễn xướng chèo cạn, trong đó, những người diễn xướng sắp thành đội hình một con thuyền, họ múa hát như thể đang trên một con thuyền lướt sóng ra khơi (ảnh 1).



Ảnh 1: Diễn xướng Hò Bả trạo ở thôn Tuyết Diêm 2, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, trong lễ Cầu ngư ngày 3/4/2015. Ảnh: PTT.

* Học viện Âm nhạc Huế.

Trong nghi lễ Cầu ngư, phần diễn xướng này kể về cuộc hành trình trên biển của những người ngư dân, đồng thời cầu mong được cá Ông phù hộ cho một mùa biển bình an, thịnh vượng. Ở một số địa phương, sau khi được dùng để dâng cúng cá Ông, Hồ Bả trạo còn được diễn xướng dành cho các đối tượng thờ cúng khác. Điều đó góp phần tạo nên sự pha trộn tín ngưỡng của Hồ Bả trạo trong nghi lễ Cầu ngư như sẽ được làm rõ trong bài viết này.

1. Tín ngưỡng thờ cá Ông

Đã có nhiều công trình nghiên cứu viết về tín ngưỡng thờ cá Ông trong lễ Cầu ngư, chúng tôi sẽ không bàn thêm. Là một phần của lễ Cầu ngư, Hồ Bả trạo cũng thấm nhuần tín ngưỡng ấy. Ở đây, chúng tôi sẽ làm rõ tín ngưỡng thờ cá Ông được thể hiện như thế nào trong nội dung của Hồ Bả trạo.

Đối tượng và mục đích của Hồ Bả trạo là để dâng cúng cá Ông, vì thế, quán xuyên từ đầu đến cuối phần diễn xướng là những câu hát bày tỏ lòng tôn kính của người dân đối với cá Ông vốn được tôn xưng là thần Nam Hải. Phần mở đầu trong bản “Hồ Bả trạo” ở đình Trường Đông, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa có đoạn:

*Trên thánh thần chứng giám,
Dưới làng Lạch [lạch]⁽¹⁾ cuối [cúi] đầu.
Tràng Bả trạo đến hầu,
Nghinh Ông vào bái yết.*

Bản “Long thần Bả trạo ca” ở Hội An, Quảng Nam có đoạn:

*Đức Ông có tiếng nhân từ,
Sắc vua phong tặng công tư phụng thờ...*

Bản “Hồ Bả trạo” ở xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi diễn tả cảnh cá Ông cứu ngư dân thoát cơn bão biển:

*... Trời cao biển rộng khôn cùng,
Mong sao qua khỏi cơn giông tố khỏi lòng âu lo.
Lưng đau gối mỏi mỏi rã rời,
Ở Bả trạo ơi, ráng mà tát nước vãi kêu ngài Nam Ông!
Ơ kìa xa xa vòi nước đang phun lên,
Thần Nam Hải đã về đây ứng cứu...*

Sau khi được cá Ông kịp thời cứu mạng, người ta hát tạ ơn như sau:

*... Gặp khi sóng gió ba đào,
Kêu ngài ngài đã đưa vào cứu dân.
Xa khơi rút ngắn đường gần,*

*Phép màu cứu độ của thần biết bao.
 Ôn ngài như biển rộng trời cao,
 Nay con dân ghi tâm tạc dạ đời nào lãng quên.
 Ông đưa cho tới chân ghềnh,
 Thuyền vào khỏi cửa ông vờn ra khơi...*

2. Phật giáo

Phật giáo là tôn giáo đã có mặt ở đất nước ta từ lâu đời, đã ăn sâu vào đời sống tinh thần của bao thế hệ người dân nước Việt. Chúng ta thường dễ dàng bắt gặp những ngôi chùa Phật trong các làng quê ven biển Nam Trung Bộ, chứng tỏ Phật giáo chiếm một vị thế không nhỏ trong tâm thức người dân nơi đây. Chính vì thế, nó được thể hiện trong nội dung của Hồ Bả trạo như một sự gửi gắm niềm tin của người dân vào loại hình nghệ thuật diễn xướng dân gian này.

Tinh thần Phật giáo thể hiện ngay ở truyền thuyết về cá Ông cứu nạn trên biển. Truyền thuyết kể rằng Phật Bà Quan Âm khi đi tuần du trên biển đã cảm thương cho những thuyền nhân gặp nạn nên đã xé tấm áo cà sa của mình ra thành trăm nghìn mảnh thả xuống biển, hóa phép thành cá Ông để cứu giúp dân lành.⁽²⁾ Hiện tượng cá Ông giúp người thoát nạn đã được đồng hóa với lòng từ bi, cứu khổ cứu nạn của Quán Thế Âm Bồ Tát trong Phật giáo.

Trong nội dung của Hồ Bả trạo, không khó để bắt gặp những câu từ nói về Phật giáo. Phần mở đầu trong bản “Long thần Bả trạo ca” ở Quảng Nam đã nói đến việc rước thần Nam Hải về với chốn “Liên hoa”, tức là cõi Phật:

*Nay ta vâng Thiên đình lệnh dạy,
 Truyền Đà trưởng thiên hành.
 Nay tới ngày từ tế siêu sanh,
 Ngươi cấp soạn Long thuyền chính túc.
 Chốn Phật hải rước người thủy tộc,
 Nơi Thiên đường đưa tới Liên hoa...*

Rải rác trong phần diễn xướng này là các câu hát đưa linh hồn cá Ông về chốn Phật đài:

*Nay gặp tiết thiêu quang cửu thập,
 Cõi Bồ đề thế giới tam thiên.
 Trong bốn vạn, bốn ngàn kính thiết án diên,
 Ngoài Bả trạo gay chèo chèo tới.
 Chèo tới miền cực lạc,*

Nguyện linh thần giải thoát siêu thăng.

.....

*Đồng lòng cất giọng hò khoan,
Rước thần Nam Hải đưa sang Phật đài...*

(“Long thần Bả trạo ca” - Quảng Nam)

*Phiêu phiêu phát trạo ca,
Kinh kinh trực lãng xa.
Thừa phong hành phát phát,
Huy trạo nhập Phật gia.*

(“Bài Chèo Ông” - Quảng Nam)

Một số nơi ở Quảng Nam, chẳng hạn ở vịnh Tứ Chánh, phường Cửa Đại, thành phố Hội An, có lăng Tiêu Diện được lập ngay phía trước, đối diện với miếu thờ cá Ông (ảnh 2).

Theo kinh sách của Phật giáo, Tiêu Diện Đại Sĩ (hoặc Diện Nhiên Đại Sĩ) vốn là hóa thân của Quán Thế Âm Bồ Tát chuyên thống lãnh, giúp đỡ những vong hồn không nơi nương tựa, không ai thờ cúng. Sách *Du già diệm khẩu thí thực khoa nghi* do Hòa thượng Thích Huyền Tôn dịch từ bản *Chánh khắc trung khoa du già tập yếu* (vốn là nghi thức cúng trai đàn chẩn tế) có những đoạn kinh nói về nội dung này như sau:

*Diện Nhiên Đại Sĩ,
Quán Âm hóa thân!*

.....

*Dẫn dắt cô hồn,
No, đủ được siêu thăng.
Nam mô Cam Lô Vương Bồ Tát,
Nam mô Diện Nhiên Vương Bồ Tát.⁽³⁾*

Chúng ta cũng tìm thấy danh hiệu Diện Nhiên Đại Sĩ trong Hò Bả trạo, bản “Chèo Âm linh” ở Quảng Nam:

*Đại giác chí tôn Phật,
Diện Nhiên Đại Sĩ vương.
Quảng khai từ bi lộ,
Trệ phách tốc đặng đường.*

Trong Phật giáo có truyền thuyết kể về một vị đệ tử thân tín của Phật Thích Ca là A Nan, một hôm nằm mộng thấy một quý vương (chính là Tiêu Diện quý) đòi



Ảnh 2: Bàn thờ Tiều Diện Đại Sĩ ở vạn Tứ Chánh, phường Cửa Đại, Hội An, Quảng Nam. Ảnh: PTT.

hồn. Đây được xem như một cuộc Trai đàn chấn tế trong Phật giáo Đại thừa, ở đó con thuyền Bả trạo trở thành chiếc thuyền Bát nhã đưa âm linh cô hồn siêu thoát về cõi Tây Thiên cực lạc. Mở đầu bản “Âm linh Bả trạo ca” ở Quảng Nam, Thổ thần nói lời:

*... Nay trần thế khai thuyền Bát nhã,
Độ âm linh trực vãng Tây Thiên.
Ta vâng lệnh Phật tiền,
Giáng truyền lai trạo tử...
Ta vâng lệnh liên hoa tòa thượng,
Nghe ta dặn!
Ngươi chỉnh tu Bát nhã thuyền trung,
Đưa âm linh chớ khá nại hà,
Qua khổ hải, đặng người thoát hóa...*

Lời xướng ấy đã nói lên mục đích của toàn bộ màn diễn xướng Hò Bả trạo. Con thuyền Bả trạo ở đây mang ý nghĩa cứu vớt các cô hồn, một hành động mang đầy ý nghĩa nhân văn, thấm đẫm tinh thần Phật giáo. Hòa quyện trong tư tưởng ấy là quan niệm về một thế giới âm hồn vốn phổ biến trong dân gian như sẽ được làm rõ hơn trong phần sau.

phải cúng cho các cô hồn. Tiều Diện chính là hóa thân của Quán Thế Âm Bồ Tát như được khẳng định trong bài kinh sau:

*Tu thiết trai diên,
A Nan nhơn duyên khởi.
Cứu khổ Quán Âm,
Thị hiện Tiều Diện quỷ.
Niệm Phật tuyên dương,
Bí mật công đức lực.
Bạt tế cô hồn,
Lai thọ cam lồ vị.⁽⁴⁾*

Cho nên, sự hiện diện của lăng Tiều Diện ở các đền miếu thờ cá Ông là một biểu hiện của tư tưởng Phật giáo Đại thừa. Sau khi diễn xướng thờ cúng cá Ông trong ngôi miếu chính, đội Bả trạo quay sang diễn xướng trước lăng Tiều Diện - vị thống lĩnh của cô

Về nghệ thuật trình diễn, những người diễn xướng Hồ Bả trạo còn sử dụng một số bài tán, kệ của Phật giáo, song họ đã biến đổi chúng thành hình thức xướng - xô phù hợp với Hồ Bả trạo của dân gian. Chẳng hạn bài kệ dưới đây do Tổng tiền xướng, con trạo xô:

Tổng tiền:

(Kệ): Vô lượng thâm thâm vi diệu pháp.

Trạo xô: Nam mô A Di Đà Phật.

(Kệ): Bá thiên vạn kiếp năng tạo ngộ.

Trạo xô: Nam mô A Di Đà Phật.

(Kệ): Ngã kim kiến văn đắc thọ trì.

Trạo xô: Nam mô A Di Đà Phật.

(Kệ): Nguyện giải Như Lai chơn thiệt nghĩa.

Trạo xô: Nam mô A Di Đà Phật.

3. Quan niệm dân gian về thế giới cô hồn

Quan niệm về thế giới của những linh hồn đã có từ lâu đời trong nhiều nền văn hóa, trong đó có văn hóa Việt. Người ta cho rằng con người chết đi không phải là hết mà linh hồn của họ vẫn còn tồn tại ở một nơi nào đó. Thiên Chúa giáo cho rằng linh hồn người chết sẽ được lên thiên đàng hoặc bị đày chốn địa ngục do những phúc hay họa mà lúc sống họ gây ra. Theo Phật giáo, con người tùy theo căn quả thiện hay ác sẽ chuyển kiếp vào lục đạo luân hồi (tiên, thần, người, địa ngục, ma đói, thú vật) nếu không tu được thành Phật, Bồ tát...⁽⁵⁾ Trong tâm thức dân gian, con người sau khi chết thì về với cõi âm, được hậu duệ thờ cúng (gọi là đạo thờ tổ tiên). Nếu đó là những linh hồn chết bất đắc kỳ tử, chết oan vì tai nạn, tự tử, chiến tranh..., mồ mả thất lạc, không được con cháu thờ cúng thì được gọi là cô hồn.⁽⁶⁾

Ở nội dung Hồ Bả trạo trong bản “Chèo Âm linh” dưới đây, ta có thể bắt gặp những câu hát về những linh hồn vất vưởng không nơi thờ cúng:

Linh truyền chiếu giám,

Những người thập loại biết là là đâu.

Hồn phách mơ màng trải mấy thu,

Còn bãi mênh mông bao thế giới.

Những mồ vô chủ thấy mà đau...

Cảm thương cho những linh hồn vất vưởng này, người dân đã lập các miếu thờ cô hồn trong nhiều làng quê người Việt, song ở Quảng Nam, nó thường được đặt đối diện với ngôi làng/miếu thờ cá Ông. Đó có thể là miếu thờ Tiêu Diện Đại Sĩ hoặc là một cái am hoặc miếu nhỏ, đơn sơ, có khi chỉ là một án thờ lộ thiên. Trong

các lễ Cầu ngư ở vùng Quảng Nam, Hồ Bả trạo diễn ra trước am cô hồn này sau khi diễn xong dâng cúng cá Ông. Lúc ấy, con thuyền Bả trạo đã trở thành chiếc thuyền Bát nhã đưa các vong linh cô hồn siêu thoát về bờ bến giác:

*Thương những kẻ trầm luân khổ hải,
Thảm cho người hãm trệ, mê tân.
Thương thân thân thất lạc mộ phần,
Thảm hại cốt phiêu lưu nơi cồn bãi.
Nay ơn có từ bi quảng đại,
Bát nhã thuyền, phú ngã độ chi.*

Như một đàn tế, con thuyền Bả trạo thỉnh rước mọi cô hồn phải lia trần vì trăm ngàn tai họa với bài hát Lý sau đây:

*Những người gặp phải tai ương,
Trong non bị cọp, giữa đường Mọi dâm.
Những người săn bắt thú cầm,
Hở cơ nên phải sa hầm, sía hang.
Những người buôn bán viễn phương,
Thanh linh đau ốm, giữa đàng bỏ thầy.
Những người đói khát ăn mày,
Những người uống chén rượu say quá chừng.
Những người giận vợ quên thân,
Hòn chồng nên phải chịu phần thác hoang [oan].
Những người uống phạm thuốc thang,
Sanh non để muộn, đổ hoang đã nhiều...*

Với một tinh thần bao dung, một tình yêu rộng lớn, con thuyền Bả trạo chuyên chở tất cả những vong hồn đủ mọi tầng lớp sang hèn, không phân biệt quốc gia, dân tộc:

*Nay xin thỉnh man di tả đạo, vu hiện vọng cùn [?].
Hời, Mán, Chấm, Mừng, Chấm, Chợ, Mọi, Rợ.
Lại xin thỉnh cung bà tỳ nữ, hầu thiếp gia nô,
Cậy hồng nhan, nên lưu lạc giang hồ,
Y tài sắc, nên phiêu lưu hải cẩu...*

Cuối cùng, con thuyền Bả trạo đã đưa các vong hồn về chốn Phật đài:

*Đói đã xa nơi khổ hải,
Nay đã tới chốn niết bàn.*

.....
*Nhờ đức Phật, chư linh đảm ảm,
 Tạ chí tôn, thuyền Mỗ lui về.
 Hai bên một dạ chính tề,
 Bốn bãi tạ, gọi là báo đáp.*

Như thế, người ta tin rằng các cô hồn đã được siêu thoát, không còn phải lần khuất, vất vưởng, đói khát chốn thế gian. Đối với người sống, đây là một sự giải tỏa về tâm lý, họ an tâm rằng các cô hồn không còn bị đày đọa, không còn gieo tai ương ở chốn thế gian mà đã được siêu thăng về cõi Phật. Có thể thấy rằng quan niệm về thế giới cô hồn của dân gian đã hòa quyện với Phật giáo Đại thừa bởi chúng có quá trình song hành tồn tại lâu dài trong văn hóa Việt Nam.

4. Tín ngưỡng thờ nữ thần

Trên thực tế, một số đình làng ở Khánh Hòa thường có sự phối tự của tín ngưỡng thờ nữ thần. Đó có thể là Thánh mẫu Thiên Y A Na hay Ngũ hành nương nương được trang trọng thờ trong một ngôi miếu riêng, ngay trong khuôn viên của đình làng. Đặc điểm này cho thấy sự ảnh hưởng của tín ngưỡng thờ nữ thần ở vùng đất Khánh Hòa trong đời sống tâm linh của người dân nơi đây và thâm nhập vào trong lễ Cầu ngư và Hò Bả trạo.



Ảnh 3: Diễn xướng Hò Bả trạo trong lễ Cầu ngư ở làng Trường Đông, phường Cửa Bé, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, ngày 29/3/2015. Ảnh: PTT.

Trong các lễ Cầu ngư, sau phần diễn xướng dâng cúng cá Ông trong ngôi miếu chính, đội Bả trạo còn tiếp tục phần trình diễn ở miếu thờ nữ thần (người dân gọi là miếu Bà) (ảnh 3). Phần diễn xướng này cũng có nội dung và dung lượng tương tự

như trong lễ cúng cá Ông, chỉ khác là dành để dâng cúng Bà. Kịch bản Hò Bả trạo ở làng Lương Hải, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa có những câu hát ca ngợi “Bà” như sau:

*Nay rước Bà về chốn miếu môn,
Truyền Bả trạo chèo hầu cho cẩn thận.
Cẩn thận rước Bà tới trước,
Chốn ba đào nhờ đức thần linh.
Rước Bà xa giá hồi dinh,
Lạch làng trông đợi dân tình vẻ vang.
Đức Bà như núi Thái San,
Bốn lạch bốn xã cung nghinh phụng thờ...*

Như thế, Hò Bả trạo trong lễ Cầu ngư thể hiện sự pha trộn các tín ngưỡng phổ biến trong dân gian người Việt ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ. Đó là tín ngưỡng thờ cá Ông, quan niệm về thế giới cô hồn, niềm tin Phật giáo và tín ngưỡng thờ nữ thần. Tất cả hòa quyện vào nhau, cùng được thể hiện trong nội dung của Hò Bả trạo diễn xướng trong các lễ Cầu ngư được ngư dân tổ chức định kỳ hàng năm. Việc tìm hiểu về sự pha trộn tín ngưỡng ấy không ngoài mục đích nhận thức rõ hơn về đời sống tinh thần phong phú của người dân nơi đây, thể hiện giá trị lịch sử, văn hóa của Hò Bả trạo và nghi lễ Cầu ngư trong đời sống của cư dân vùng duyên hải Nam Trung Bộ.

PTT

CHÚ THÍCH

- (1) Những chữ nằm trong ngoặc vuông là do chúng tôi thêm vào để làm rõ nghĩa cho chữ đứng trước có trong nguyên bản.
- (2) Lê Quang Nghiêm, *Tục thờ cúng của ngư phủ lưới đăng Khánh Hòa*, dẫn từ Nguyễn Viết Trung, Nguyễn Tứ Hải, *Diễn xướng dân gian trong lễ hội ở Khánh Hòa*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2012, tr.42.
- (3) *Du già diệm khẩu thí thực khoa nghi*, Hòa thượng Thích Huyền Tôn dịch, Nxb Tôn giáo, in tại Thành phố Hồ Chí Minh, 2007, tr.23.
- (4) *Du già diệm khẩu thí thực khoa nghi*, sđd, tr.212.
- (5) Đoàn Trung Còn (1992), *Phật học từ điển*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, tập 2, tr.231-232.
- (6) Nguyễn Thanh Lợi, “Tục thờ cô hồn biển ở Nam Trung Bộ”, <http://www.vanhoahoc.vn/>, ngày 6/11/2016.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Tài liệu viết

1. Trần Văn An (2010), *Di sản văn hóa văn nghệ dân gian Hội An*, Nxb Lao động, Hà Nội.

2. Trương Quang Cẩm (2000), “Tuồng Bá trạo - Nét văn hóa dân gian của vùng biển Nha Trang”, *Khánh Hòa - Diện mạo văn hóa một vùng đất*, Bảo tàng Khánh Hòa, Phân Hội Văn nghệ dân gian Khánh Hòa, Nha Trang, tr.107-111.
3. Chi hội Văn hóa dân gian Hội An (2010), *Lễ lệ - lễ hội ở Hội An*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
4. Lê Đình Chi, Hình Phước Liên, Lê Huy Trâm, Nguyễn Hữu Thu (2013), *Khảo sát tục Hát Ca công, Hát Trống quân, và Hò Bá trạo*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
5. Đoàn Trung Còn (1992), *Phật học từ điển*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, tập 2.
6. *Du già diệm khẩu thí thực khoa nghi*, Hòa thượng Thích Huyền Tôn dịch, Nxb Tôn giáo, in tại Thành phố Hồ Chí Minh, 2007.
7. Khánh Hải (2005), “Lễ hội Cầu ngư ở Khánh Hòa”, *Những tục thờ và lễ hội tiêu biểu của Khánh Hòa*, Sở Văn hóa - Thông tin Khánh Hòa, tr.181-201.
8. Khánh Hải (2005), “Hò Bá trạo ở Khánh Hòa”, *Những tục thờ và lễ hội tiêu biểu của Khánh Hòa*, Sở Văn hóa - Thông tin Khánh Hòa, tr.202-227.
9. Lê Văn Hoa (2012), *Tục thờ cá Ông ở Khánh Hòa*, Bộ VH-TT-DL, Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam, Chương trình Sưu tầm, bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, Nha Trang.
10. Trần Hồng (2010), *Hát Bả trạo*, Nxb Sân khấu, Hà Nội.
11. Trần Sỹ Huệ (2011), *Đất Phú Trời Yên*, Nxb Lao động, Hà Nội.
12. Xa Văn Hùng (2011), “Giá trị nghệ thuật của Hát Bả trạo trong lễ hội Cầu ngư người Quảng Nam”, *Hát Bả trạo - Hò Đưa linh*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
13. Xa Văn Hùng (2013), “Nét văn hóa phi vật thể trong Hát Bả trạo Quảng Nam”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, số 343/2013.
14. Xa Văn Hùng, “Làn điệu hát Nam trong Bả trạo xứ Quảng”, www.baoquangnam.vn, ngày 20/5/2014.
15. Trần Việt Kinh (2002), “Tìm hiểu thêm về lễ hội Cầu ngư ở Khánh Hòa”, *Khánh Hòa - Diện mạo văn hóa một vùng đất* (tập 4), Bảo tàng Khánh Hòa, Chi Hội Văn nghệ dân gian Khánh Hòa, Nha Trang, tr.64-85.
16. Hình Phước Liên (2007), “Cấu trúc trò diễn Hò Bá trạo ở Khánh Hòa”, *Nha Trang*, Hội Văn học Nghệ thuật Khánh Hòa, số 136, tháng 1/2007, tr.78-82.
17. Nguyễn Thanh Lợi, “Tục thờ cô hồn biển ở Nam Trung Bộ”, <http://www.vanhoahoc.vn>, ngày 6/11/2016.
18. Nhiều tác giả (2012), *Văn hóa biển đảo Khánh Hòa*. Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Nha Trang.
19. Nhiều tác giả (2001), *Tư liệu Lễ hội Cầu ngư ở Khánh Hòa*, Sở Văn hóa Thông tin Khánh Hòa, Nha Trang.
20. Nhiều tác giả (2015), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Bảo tồn và phát huy nghệ thuật diễn xướng Hò Bá trạo ở Nam Trung Bộ*, Học viện Âm nhạc Huế, Huế.
21. Hoàng Đình Phương (2009), *Hát Bả trạo - Cầu ngư trong lễ hội nghinh Ông ở Hội An - Quảng Nam*, Khóa luận Tốt nghiệp, Học viện Âm nhạc Huế, Huế.
22. Trương Đình Quang, Thy Hảo Trương Duy Hy (2011), *Hát Bả trạo - Hò Đưa linh*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
23. Nguyễn Viết Trung, Nguyễn Tứ Hải (2012), *Diễn xướng dân gian trong lễ hội ở Khánh Hòa*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

24. Nguyễn Đăng Vũ (2006), *Văn hóa dân gian của cư dân ven biển Quảng Ngãi*, Viện Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội.

B. Các kịch bản Hò Bả trạo

25. *Long thần Bả trạo ca (Bài Chèo Ông)* ở Hội An, Quảng Nam.
 26. Kịch bản *Âm linh Bả trạo ca (Bài Chèo âm linh)* ở Hội An, Quảng Nam.
 27. *Bài Chèo Ông* - Quảng Nam.
 28. Kịch bản *Hò Bả trạo* - Quảng Ngãi.
 29. *Bốn chèo đình Trường Đông - Vĩnh Trường* ở Nha Trang, Khánh Hòa.
 30. Bốn tuồng *Hò Bả trạo* của đình Trường Tây - Vĩnh Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa.

C. Tư liệu điền dã

31. Bốn tuồng *Hò Bả trạo* của làng Lương Hải, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa.
 32. Lễ Cầu ngư và Hò Bả trạo ở đình Trường Đông, Cửa Bé, Nha Trang, Khánh Hòa, ngày 11/2 năm Ất Mùi, tức ngày 30/3/2015.
 33. Lễ Cầu ngư và Hò Bả trạo ở thôn Tuyết Diêm 2, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi, ngày 15/2 năm Ất Mùi, tức ngày 3/4/2015.
 34. Lễ Cầu ngư và Hò Bả trạo ở Cửa Đại, Hội An, Quảng Nam, ngày 16/2 năm Ất Mùi, tức ngày 4/4/2015.
 35. Lễ Cầu ngư và Hò Bả trạo ở thôn Vạn Lãng, xã Cẩm Thanh, Hội An, Quảng Nam, ngày 10/2 năm Bính Thân, tức ngày 18/3/2016.
 36. Lễ Cầu ngư và Hò Bả trạo ở làng Ông Nam Hải, xã Vĩnh Lương, Nha Trang, Khánh Hòa, ngày 15/3 năm Bính Thân, tức ngày 21/4/2016.
 37. Lễ Cầu ngư và Hò Bả trạo ở làng Ông xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa, ngày 16/3 năm Bính Thân, tức ngày 22/4/2016.

TÓM TẮT

Hò Bả trạo là hình thức diễn xướng chèo cạn dùng trong nghi lễ thờ cúng cá Ông của ngư dân vùng duyên hải Trung và Nam Bộ Việt Nam. Dù gắn liền với nghi lễ thờ cá Ông, nhưng Hò Bả trạo ở Nam Trung Bộ còn có sự hòa trộn của các tư tưởng, tín ngưỡng dân gian khác, đó là tư tưởng Phật giáo, quan niệm về thế giới cô hồn, tín ngưỡng thờ nữ thần. Đây là những tín ngưỡng phổ biến trong dân gian vùng Nam Trung Bộ, chúng tạo nên những dấu ấn đậm nhạt khác nhau ở từng địa phương cụ thể. Tất cả hòa quyện với nhau trong nghệ thuật diễn xướng nghi lễ dân gian Hò Bả trạo, thể hiện đời sống tinh thần phong phú của người dân vùng duyên hải Nam Trung Bộ.

ABSTRACT

THE MIXTURE OF BELIEFS IN BẢ TRẠO SINGING PERFORMANCE IN THE SOUTH CENTRAL COAST OF VIETNAM

Bả trạo singing (Boat-rowing singing) is a form of boat-rowing performance in Whale worship ritu of fishermen in the Central Coast and South Coast of Vietnam. Although attached to the Whale worship rituals, Bả trạo singing in the South Central Coast is mixed with other beliefs, such as Buddhist thought, the concept of the lost souls, belief of worshipping goddess. These are the common beliefs in the South Central region, which created different marks in different localities. All are intertwined in the art of performing Bả trạo singing, showing the rich spiritual life of the inhabitants in the South Central Coast.